

KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 9 NĂM 2024
(7 ngày) Từ ngày: 12/9/2024 -> 20/9/2024
Chủ đề: Bé vui tết Trung thu
Lớp: Mầm 1 (3 - 4 tuổi)

HÌNH THỨC	Ngày thứ nhất 12/9	Ngày thứ hai 13/9	Ngày thứ ba 16/9	Ngày thứ tư 17/9	Ngày thứ năm 18/9	Ngày thứ sáu 19/9	Ngày thứ bảy 20/9
Đón trẻ	- Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình tâm sinh lý của trẻ. - Tiếp tục đồ dành, quan tâm những trẻ còn khóc.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp -> Theo dõi và nhắc trẻ lễ phép vòng tay, cúi đầu chào hỏi lễ phép nói “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa cô, ba mẹ khi đến lớp.	- Kiểm tra sức khỏe của trẻ. - Nhắc nhở trẻ lễ phép chào hỏi khi đến lớp.	- Theo dõi, nhắc nhở trẻ thực hiện bảng bé đến lớp, về nhà.	- Theo dõi, nhắc trẻ thực hiện bảng bé đến lớp.	- Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở -> Cô nhắc nhở trẻ lễ phép vòng tay, cúi đầu chào hỏi lễ phép cô, ba mẹ khi đến lớp, biết nói lời xin lỗi khi có lỗi	- Nhắc nhở trẻ lễ phép chào hỏi khi đến lớp. - Theo dõi, nhắc trẻ thực hiện bảng bé đến lớp.
Trò chuyện sáng	Cho trẻ xem và trò chuyện về một số lồng đèn treo trong lớp.	Cho trẻ xem một số hình ảnh về nguyên liệu, đồ dùng làm bánh dẻo tết trung thu.	Cho trẻ xem một số hình ảnh về ngày tết trung thu.	Đồ trẻ hôm nay là lễ hội gì? Con thấy dưới sân trường mình có treo những gì?	Cho trẻ kể về buổi tối ngày hôm qua, trẻ được ba mẹ cho đi chơi rước đèn trung	Cho trẻ xem một số tranh, hình ảnh về lễ hội tết trung thu.	Cho trẻ đọc bài đồng dao “Dung dăng dung dè”

					thu như thế nào?	
Thể dục sáng	- Di kiếng gót - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cuộn, xoay tròn cổ tay - Cho trẻ làm quen với các động tác thể dục với dụng cụ: + Hô hấp 1: Gà gáy. Đưa 2 tay khum trước miệng, “ò ó o o...” (2 lần) + Tay 2: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống. (2 lần x 4 nhíp) + Bụng 2: Đưa 2 tay lên cao, nghiêng người sang phải, sang trái. (2 lần x 4 nhíp) + Chân 5: Đứng đưa từng chân ra trước. (2 lần x 4 nhíp) + Bật 1: Bật tại chỗ (2 lần x 4 nhíp)				- Vận động nhẹ nhàng theo nhạc. - Di kiếng gót - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cuộn, xoay tròn cổ tay - Cho trẻ tập các động tác thể dục với dụng cụ: + Hô hấp 1: Gà gáy. Đưa 2 tay khum trước miệng, “ò ó o o...” (1 lần) + Tay 2: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống. (1 lần x 4 nhíp) + Bụng 2: Đưa 2 tay lên cao, nghiêng người	- Di kiếng gót - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cuộn, xoay tròn cổ tay - Cho trẻ làm quen với các động tác thể dục với dụng cụ: + Hô hấp 1: Gà gáy. Đưa 2 tay khum trước miệng, “ò ó o o...” (2 lần) + Tay 2: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống. (2 lần x 4 nhíp) + Bụng 2: Đưa 2 tay lên cao, nghiêng người sang phải, sang trái. (2 lần x 4 nhíp) + Chân 5: Đứng đưa từng chân ra trước. (2 lần x 4 nhíp) + Bật 1: Bật tại chỗ (2 lần x 4 nhíp)

					sang phải, sang trái. (1 lần x 4 nhíp) + Chân 5: Đứng đưa từng chân ra trước. (1 lần x 4 nhíp) + Bật 1: Bật tại chỗ (1 lần x 4 nhíp)		
Giờ học (30 – 40 phút)	- Kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh + Bé biết gì ngày tết trung thu?	- Sử dụng bút tô màu: + Tô màu ông trăng.	- Nghe các bài hát, bản nhạc thiếu nhi: + Đêm trung thu	- Quan tâm đến lễ hội của quê hương, đất nước: + Lễ hội: Bé vui tết trung thu	- Thể hiện kĩ năng vận động cơ bản và kiểm soát được vận động: + Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong nhà vệ sinh + Bé đi vệ sinh đúng nơi quy định (bé trai, bé gái)	- Tập rửa tay bằng xà phòng + Bé tập rửa tay.
Vui chơi ngoài trời (30 – 40 phút)	- Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi + Quan sát: Vườn cây của bé -> Trẻ đi dạo vườn cây, phát	* Trò chơi vận động: - Bóng bay (mới) + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Chơi tự do: Chơi với đồ	* Trò chơi dân gian: - Dung dăng dung dè. (mới) + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Chơi tự do: với đồ chơi	- Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi + Quan sát: Vườn rau của bé -> Trẻ quan sát rau cải trong vườn. - Chơi tự do:	* Trò chơi vận động: - Bóng bay (mới) + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Chơi tự do: Chơi với đồ	* Trò chơi dân gian: - Dung dăng dung dè. (mới) + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.	* Trò chơi vận động: - Bóng bay (mới) + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Chơi tự do: Chơi với đồ

	hiện cây khế. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. -> Cô theo dõi, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ	chơi ngoài trời. * Trẻ tham gia hoạt động làm bánh dẻo mừng ngày tết trung thu.	ngoài trời. -> Cô theo dõi, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ	Chơi với đồ chơi ngoài trời. -> Cô theo dõi, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ	chơi ngoài trời. - Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	- Chơi tự do: với đồ chơi ngoài trời. -> Cô theo dõi, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ	chơi ngoài trời -> Cô theo dõi, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ - Bật tại chỗ
Vui chơi trong lớp (40 – 50 phút)	Chơi theo kế hoạch: - Trò chơi giả bộ: Bé bế em (suốt tuần) - Trò chơi xây dựng: xây dựng hàng rào trường mầm non, lớp học của bé. (suốt tuần) - Góc đọc sách: xem sách, tranh ảnh về ngày tết trung thu? - Thực hiện một số qui định ở lớp: + Giờ chơi: sau khi chơi xếp cất đồ chơi,	- Góc tạo hình: tiếp tục cho trẻ hoàn thành sản phẩm sử dụng bút tô màu: Tô màu ông trăng. - Góc đọc sách: xem sách truyện về tết trung thu. - Góc đọc sách: Tiếp tục xem sách truyện về Bé vui tết trung thu.	- Góc âm nhạc: Tiếp tục cho trẻ nghe các bài hát, bản nhạc thiếu nhi: + Đêm trung thu - Góc đọc sách: Tiếp tục xem sách truyện về Bé vui tết trung thu. - Góc đọc sách: Tiếp tục xem sách truyện về Bé vui tết trung thu. - Góc học tập: Thực hiện bài tập theo nhóm nhỏ: "Nói các hình giống	- Góc tạo hình: Tiếp tục cho trẻ sử dụng bút: tô màu tranh về Bé vui tết trung thu. - Góc đọc sách: Tiếp tục xem sách truyện về Bé vui tết trung thu. - Góc học tập: Tiếp tục thực hiện bài tập theo nhóm nhỏ: "Nói các hình giống nhau" (Tập "Làm quen với toán" trang 11)	Chơi góc tự chọn - Góc đọc sách: Tiếp tục xem sách truyện về Bé vui tết trung thu. - Góc học tập: Tiếp tục thực hiện bài tập theo nhóm nhỏ: "Nói các hình giống nhau" (Tập "Làm quen với toán" trang 11)	- Góc đọc sách: cho trẻ xem sách truyện về làm quen với một số ký hiệu thông thường trong nhà vệ sinh: Bé đi vệ sinh đúng nơi quy định (bé trai, bé gái) - Góc tạo hình: cho trẻ tô màu tranh đúng nơi quy định (bé trai, bé gái) - Góc học tập: Thực hiện bài tập theo nhóm	- Góc phân vai: Tiếp tục cho trẻ tập rửa tay bằng xà phòng - Góc đọc sách: cho trẻ xem sách truyện về các bước rửa tay bằng xà phòng.

	không tranh giành đồ chơi (suốt tuần)		nhau" (Tập "Làm quen với toán" trang 11)			nhỏ: "Bé nhớ đi vệ sinh đúng nơi quy định" (Tập "Các HD giáo dục giới" trang 9)	
Giờ ăn ngủ vệ sinh	- Trẻ biết thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh + Tiếp tục rèn cho trẻ vào bàn ăn	- Tiếp tục thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh: + Rèn cho trẻ nề nếp giờ ngủ - Tập xếp gối vào giường ngủ	- Hiểu và thực hiện được yêu cầu đơn giản	- Tiếp tục tập rửa tay bằng xà phòng - Tiếp tục tập xếp gối vào giường ngủ	- Tiếp tục thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh: + Tiếp tục rèn cho trẻ vào bàn ăn - Tập xếp gối vào giường ngủ	- Tiếp tục tập rửa tay bằng xà phòng	- Tiếp tục thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh: + Rèn cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.
Hoạt động chiều	- Nghe bài thơ: + Rước đèn tháng tám - Tô vẽ nguệch ngoạc	- Nhận xét sản phẩm tạo hình - Đọc thuộc bài đồng dao: + Dung dăng dung dẻ	- Nhận biết và phòng tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không leo trèo bàn ghế, lan can - Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người + Cách phòng bệnh Sởi.	- Đọc thuộc bài thơ: + Bé vui trung thu - Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	- Nghe, hiểu nội dung truyện đọc. + Chú Cuội cung trăng - Tiếp tục thực hiện bài tập theo nhóm nhỏ: "Bé nhớ đi vệ sinh đúng nơi quy định" (Tập "Các HD giáo	* Đóng chủ đề: "Bé vui tết Trung thu" - Chú ý nghe khi cô, bạn nói - Tuyên dương bé ngoan cuối tuần

					đục giới" trang 9)		
Đánh giá trẻ hàng ngày	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 32/33 bé có sức khỏe bình thường - 01/33 bé số mũi (Hiếu An) 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 29/33 bé đến lớp vui vẻ, 4/33 bé còn khóc nhẹ (Hoàng Nam, Nhật Minh, Hiếu An, Thùy Dương) - Giờ ngủ: Bé Nhật Minh ôm cặp không chịu đi vào giường nằm ngủ -> cô	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 30/30 bé có sức khỏe bình thường, ổn định. 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 27/30 bé đến lớp vui vẻ, 3/30 bé còn khóc nhẹ (Nhật Minh, Hiếu An, Thùy Dương) - Giờ ăn: Bé Minh Khôi, Gia Bảo biết giúp cô xếp ghế vào bàn ăn giáo dục trẻ.	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 28/29 bé có sức khỏe bình thường - 01/29 bé số mũi (Quang Nhật) 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 27/30 bé đến lớp vui vẻ, 3/30 bé còn khóc nhẹ (Nhật Minh, Hiếu An, Thùy Dương) - Giờ ngủ: Bé Trần Lịch gác chân qua người bạn -> Cô lưu	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 31/32 bé có sức khỏe bình thường. - 01/32 bé còn ho (Thiên Kim) 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 29/32 bé đến lớp vui vẻ, 3/30 bé còn khóc nhẹ (Nhật Minh, Thùy Dương, Hoàng Nam) - Vệ sinh: Bé Ngân Đạt cho tay vào bồn cầu -> Cô lưu ý nhắc nhở và giáo dục trẻ. 3/ Kiến thức-kĩ	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 31/32 bé có sức khỏe bình thường - 01/32 bé số mũi (Hoàng Bảo) 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 29/32 bé đến lớp vui vẻ, 3/30 bé còn khóc nhẹ (Nhật Minh, Thùy Dương, Hoàng Nam) - Giờ ngủ: Bé Cát Lâm nằm đè qua người bạn -> Cô lưu	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 32/32 bé có sức khỏe bình thường, ổn định 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 30/32 bé đến lớp vui vẻ, 2/32 bé còn khóc nhẹ (Nhật Minh, Thùy Dương) - Giờ ăn: Bé Minh Quân, Minh Anh biết giúp cô xếp ghế vào bàn ăn giáo dục trẻ.	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 30/30 bé có sức khỏe bình thường, ổn định 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 28/30 bé đến lớp vui vẻ, 2/28 bé còn khóc nhẹ (Hoàng Nam, Thùy Dương) - Giờ ngủ: Bé Nhật Minh chưa chịu đi vào giường nằm ngủ -> Cô quan tâm dỗ dành và giáo

chủ ý đồ dành, giáo dục trẻ. 3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: + NHÓM CỎ THI: - Có 15/18 trẻ nhận biết ngày Tết Trung Thu: Trăng tròn, trẻ được rước đèn, phá cỗ và ăn bánh trung thu. Còn 03/18 trẻ chưa biết nhận biết ngày Tết Trung Thu: Trăng tròn, trẻ được rước đèn, phá cỗ và ăn bánh trung thu. (Bé Mai Nhiên, Ngân Đạt, Nhật Minh) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều.	3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: + NHÓM CỎ THI: - Có 15/18 trẻ biết sử dụng bút tô màu ông trăng tròn không lem ra ngoài. Còn 04/18 trẻ chưa biết sử dụng bút tô màu ông trăng tròn không lem ra ngoài. (Bé Hiếu An, Phúc An, Ngân Đạt, Nhật Minh) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. + NHÓM CỎ DUYÊN: - Có 9/12 trẻ biết sử dụng	ý nhắc nhở và giáo dục trẻ. 3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: + NHÓM CỎ THI: - Có 12/16 trẻ biết lắng nghe, lắng lư theo giai điệu của bài hát “Đêm trung thu”. của cô giáo. Còn 04/16 trẻ biết lắng nghe, lắng lư theo giai điệu của bài hát “Đêm trung thu”. (Bé Huy Phước, Hiếu An, Nhật Minh, Ngân Đạt) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ hoạt động ngoài giờ, sinh hoạt chiều. + NHÓM CỎ	năng của trẻ: + NHÓM CỎ THI: - Có 13/17 trẻ biết ý nghĩa của ngày tết Trung Thu (có lòng đèn, bánh Trung Thu, mùa lân...) và thích thú tham gia lễ hội. Còn 04/17 trẻ chưa biết ý nghĩa của ngày tết Trung Thu (có lòng đèn, bánh Trung Thu, mùa lân...) và thích thú tham gia lễ hội. (Bé Ngân Đạt, Nhật Minh, Mai Nhiên, Thùy Dương) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ	ý nhắc nhở và giáo dục trẻ. 3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: + NHÓM CỎ THI: - Có 14/17 trẻ biết thực hiện vận động chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. Còn 03/17 trẻ chưa thực hiện được vận động chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. (Bé Ngân Đạt, Cát Lâm, Hữu Khang) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. + NHÓM CỎ	3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: + NHÓM CỎ THI: - Có 14/17 trẻ nhận biết kỹ hiệu trong nhà vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định (bé trai, bé gái). Còn 03/17 trẻ chưa nhận biết kỹ hiệu trong nhà vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định (bé trai, bé gái). (Bé Mai Nhiên, Cát Lâm, Ngân Đạt) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ	đục trẻ. 3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: + NHÓM CỎ THI: - Có 11/18 trẻ biết rửa tay bằng xà phòng đúng cách. Còn 07/18 trẻ chưa biết rửa tay bằng xà phòng đúng cách. (Bé Mai Nhiên, Chi Thành, Cát Lâm, Hiếu An, Hữu Khang, Ngân Đạt, Nhật Minh) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ, sinh hoạt chiều. + NHÓM CỎ DUYÊN: - Có 6/12 trẻ biết rửa tay bằng xà phòng đúng cách.
--	---	---	--	---	--	--

+ NHÓM CỎ	bút tô màu ông	DUYÊN:	hoạt động góc,	DUYÊN:	ngoài giờ hoạt	Còn 06/12 trẻ
DUYÊN: - Có 12/15 trẻ nhận biết ngày Tết Trung Thu: Trăng tròn, trẻ được rước đèn, phá cỗ và ăn bánh trung thu. Còn 03/15 trẻ chưa biết nhận biết ngày Tết Trung Thu: Trăng tròn, trẻ được rước đèn, phá cỗ và ăn bánh trung thu. (Bé Long Thanh, Mai Chi, Anh Tuấn) -> Có chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều - Giờ chơi: Bé Hoàng Nam, Hiếu An chưa	trăng tròn không lem ra ngoài. Còn 03/12 trẻ chưa biết sử dụng bút tô màu ông trăng tròn không lem ra ngoài. (Bé Long Thành, Hữu Phúc, Anh Tuấn) -> Có chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. - Giờ ăn: Bé Phúc An chưa biết cảm muốn xúc ăn -> Có lưu ý động viên và giáo dục trẻ.	DUYÊN: - Có 10/14 trẻ biết lắng nghe, lắng lư theo giai điệu của bài hát “Đêm trung thu”. Còn 04/14 trẻ chưa biết lắng nghe, lắng lư theo giai điệu của bài hát “Đêm trung thu”. (Bé Long Thành, Anh Tuấn, Quang Anh, Hoàng Bảo) -> Có chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ hoạt động ngoài giờ, sinh hoạt chiều. + Giờ ăn: Bé Nhật Minh chưa chịu đi vào bàn ăn -> Có lưu ý động viên, hướng	sinh hoạt chiều. + NHÓM CỎ DUYÊN: - Có 12/15 trẻ biết ý nghĩa của ngày tết Trung Thu (có lồng đèn, bánh Trung Thu, mùa lân...) và thích thú tham gia lễ hội. Còn 03/15 trẻ chưa biết ý nghĩa của ngày tết Trung Thu (có lồng đèn, bánh Trung Thu, mùa lân...) và thích thú tham gia lễ hội. (Bé Anh Tuấn, Hoàng Nam, Mai Chi) -> Có chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ	DUYÊN: - Có 12/15 trẻ biết thực hiện vận động chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. Còn 03/15 trẻ chưa thực hiện được vận động chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. (Bé Long Thành, Anh Tuấn, Mai Chi) -> Có chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. - Giờ ăn: Bé Minh Hà chưa biết cảm muốn múc ăn -> có chú ý hướng dẫn và giáo dục trẻ.	động góc, sinh hoạt chiều. + NHÓM CỎ DUYÊN: - Có 12/15 trẻ nhận biết ký hiệu trong nhà vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định (bé trai, bé gái). Còn 03/15 trẻ chưa nhận biết ký hiệu trong nhà vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định (bé trai, bé gái). (Bé Gia Hân, Long Thành, Trần Lịch) -> Có chú ý rèn	Còn 06/12 trẻ chưa rửa tay bằng xà phòng đúng cách. (Bé Thiên Kim, Bảo Ngọc, Gia Hân, Long Thành, Hữu Phúc, Anh Tuấn) -> Có chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ, sinh hoạt chiều. - Giờ ăn: Bé Long Thành, Ngân Đạt chưa biết cảm muốn xúc ăn -> Có lưu ý động viên và giáo dục trẻ.

	biết chơi cạnh bạn.-> Cô chủ ý động viên, hướng dẫn trẻ.		đẫn trẻ.	hoạt động góc, sinh hoạt chiều. + Vệ sinh: Bé Cát Lâm chưa biết đi vệ sinh đúng nơi quy định (Bé trai, bé gái) -> Cô chủ ý hướng dẫn, giáo dục trẻ.		thêm cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. - Vui chơi: Bé Minh Quân còn quảng ném đồ chơi -> Cô nhắc nhở và giáo dục trẻ.	
--	--	--	----------	--	--	--	--